

Số: 120/TTr-UBND

Phú Thiên, ngày 25 tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

**V/v phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa IV - Kỳ họp thứ Mười ba (Chuyên đề).

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 217/NQ-HĐND ngày 07/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023;

Trên cơ sở đề xuất của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội tại Văn bản số 76/LĐTĐBXH-CSXH ngày 21/4/2023; Phòng Tài chính – Kế hoạch tại Tờ trình số 79/TTr-TCKH ngày 25/4/2023. UBND huyện báo cáo và trình HĐND huyện khóa IV - Kỳ họp thứ Mười ba (Chuyên đề) xem xét, phê duyệt phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023 với các nội dung sau:

Tổng vốn sự nghiệp được giao năm 2023 là: 6.975 triệu đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ chín trăm bảy mươi lăm triệu đồng). Trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách Trung ương: 6.342 triệu đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ ba trăm bốn mươi hai triệu đồng).

- Nguồn vốn ngân sách tỉnh: 114 triệu đồng (Bằng chữ: Một trăm mười bốn triệu đồng).

- Nguồn vốn ngân sách huyện: 519 triệu đồng (*Bằng chữ: Năm trăm mười chín triệu đồng*). (Trong đó: Nguồn dự phòng ngân sách huyện: 390 triệu đồng, nguồn sự nghiệp GD&ĐT huyện: 129 triệu đồng).

(*Chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

(*Có dự thảo Nghị quyết kèm theo*).

Nội dung UBND huyện trình nêu trên đã đảm bảo đúng quy trình, đúng quy định của pháp luật, đúng thẩm quyền xem xét, quyết định của Hội đồng nhân dân huyện. UBND huyện kính trình HĐND huyện khóa IV - Kỳ họp thứ Mười ba (Chuyên đề) xem xét, quyết định để UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lãnh đạo VP HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT, các CV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trịnh Văn Sang**

**PHỤ LỤC 01**  
**TỔNG HỢP PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**  
**MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2023**

*(Kèm theo Tờ trình số 120/TTr-UBND ngày 25/4/2023 của UBND huyện)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

<b>STT</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>Ngân sách Trung ương</b>	<b>Ngân sách tỉnh</b>	<b>Ngân sách huyện</b>
	<b>Cộng</b>	<b>6.975</b>	<b>6.342</b>	<b>114</b>	<b>519</b>
1	Phòng NN&PTNT huyện	3.595	3.268	0	327
2	Trung tâm Y tế huyện	287	261	0	26
3	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện	2.415	2.196	53	166
4	Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện	678	617	61	0

**PHỤ LỤC 02**  
**CHI TIẾT PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**  
**MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2023**

(Kèm theo Tờ trình số 120/TTr-UBND ngày 25/4/2023 của UBND huyện)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên Dự án / đơn vị thực hiện	Tổng vốn sự nghiệp			
		Tổng cộng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
	<b>Tổng cộng</b>	<b>6.975</b>	<b>6.342</b>	<b>114</b>	<b>519</b>
<b>1</b>	<b>Dự án 2. Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo</b>	<b>2.495</b>	<b>2.268</b>		<b>227</b>
-	Phòng NN&PTNT huyện	2.495	2.268		227
<b>2</b>	<b>Dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng</b>	<b>1.387</b>	<b>1.261</b>	<b>0</b>	<b>126</b>
2.1	Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp	1.100	1.000	0	100
-	Phòng NN&PTNT huyện	1.100	1.000		100
2.2	Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng	287	261	0	26
-	Trung tâm Y tế huyện	287	261		26
<b>3</b>	<b>Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững</b>	<b>1.899</b>	<b>1.727</b>	<b>43</b>	<b>129</b>
3.1	Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn	1.424	1.295	0	129
-	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện	1.424	1.295		129
3.2	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững	475	432	43	
-	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện	475	432	43	
<b>4</b>	<b>Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin</b>	<b>789</b>	<b>718</b>	<b>71</b>	
4.1	Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin	678	617	61	
-	Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện	678	617	61	
4.2	Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều	111	101	10	
-	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện	111	101	10	

STT	Tên Dự án / đơn vị thực hiện	Tổng vốn sự nghiệp			
		Tổng cộng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
5	<b>Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình</b>	<b>405</b>	<b>368</b>	<b>0</b>	<b>37</b>
5.1	Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình	280	255	0	25
-	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện	280	255		25
5.2	Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá	125	113	0	12
-	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện	125	113		12

Số: /NQ-HĐND

Phú Thiện, ngày tháng năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**V/v phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN  
KHÓA IV - KỶ HỌP THỨ MƯỜI BA (CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 217/NQ-HĐND ngày 07/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023;*

*Theo Tờ trình số 120/TTr-UBND ngày 25/4/2023 của UBND huyện về việc xin ý kiến phân bổ vốn sự nghiệp để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và Ban Pháp chế của Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến của Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại Kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023, cụ thể như sau:

Tổng vốn sự nghiệp được giao năm 2023 là: 6.975 triệu đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ chín trăm bảy mươi lăm triệu đồng). Trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách Trung ương: 6.342 triệu đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ ba trăm bốn mươi hai triệu đồng).

- Nguồn vốn ngân sách tỉnh: 114 triệu đồng (*Bằng chữ: Một trăm mười bốn triệu đồng*).

- Nguồn vốn ngân sách huyện: 519 triệu đồng (*bằng chữ: Năm trăm mười chín triệu đồng*). (Trong đó: Nguồn dự phòng ngân sách huyện: 390 triệu đồng, nguồn sự nghiệp GD&ĐT huyện: 129 triệu đồng).

(*Chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định hiện hành.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và cơ quan có chức năng giám sát thường xuyên giám sát việc tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Phú Thiện khóa IV, Kỳ họp thứ Mười ba (Chuyên đề) thông qua ngày      tháng      năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;
- Ủy ban nhân dân huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đơn vị cấp huyện;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Công thông tin điện tử của huyện;
- VT, các CV.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hoàng Phong**

**PHỤ LỤC 01**  
**TỔNG HỢP PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**  
**MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2023**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2023 của Hội đồng nhân dân huyện)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Đơn vị	Tổng cộng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
	<b>Cộng</b>	<b>6.975</b>	<b>6.342</b>	<b>114</b>	<b>519</b>
1	Phòng NN&PTNT huyện	3.595	3.268	0	327
2	Trung tâm Y tế huyện	287	261	0	26
3	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện	2.415	2.196	53	166
4	Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện	678	617	61	0



**PHỤ LỤC 02**  
**CHI TIẾT PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**  
**MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2023**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2023 của Hội đồng nhân dân huyện)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên Dự án / đơn vị thực hiện	Tổng vốn sự nghiệp			
		Tổng cộng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
	<b>Tổng cộng</b>	<b>6.975</b>	<b>6.342</b>	<b>114</b>	<b>519</b>
<b>1</b>	<b>Dự án 2. Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo</b>	<b>2.495</b>	<b>2.268</b>		<b>227</b>
-	Phòng NN&PTNT huyện	2.495	2.268		227
<b>2</b>	<b>Dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng</b>	<b>1.387</b>	<b>1.261</b>	<b>0</b>	<b>126</b>
2.1	Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp	1.100	1.000	0	100
-	Phòng NN&PTNT huyện	1.100	1.000		100
2.2	Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng	287	261	0	26
-	Trung tâm Y tế huyện	287	261		26
<b>3</b>	<b>Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững</b>	<b>1.899</b>	<b>1.727</b>	<b>43</b>	<b>129</b>
3.1	Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn	1.424	1.295	0	129
-	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện	1.424	1.295		129
3.2	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững	475	432	43	
-	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện	475	432	43	
<b>4</b>	<b>Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin</b>	<b>789</b>	<b>718</b>	<b>71</b>	
4.1	Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin	678	617	61	
-	Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện	678	617	61	
4.2	Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều	111	101	10	
-	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện	111	101	10	

STT	Tên Dự án / đơn vị thực hiện	Tổng vốn sự nghiệp			
		Tổng cộng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
5	<b>Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình</b>	<b>405</b>	<b>368</b>	<b>0</b>	<b>37</b>
5.1	Tiêu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình	280	255	0	25
-	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện	280	255		25
5.2	Tiêu dự án 2: Giám sát, đánh giá	125	113	0	12
-	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện	125	113		12